

Bản án số: 13/2023/HS-ST
Ngày 18 -5- 2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đức Chi;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Đức Bình;

Ông Nguyễn Hữu Bình.

- Thư ký phiên toà: Bà Trương Thị Thúy, Thư ký Toà án nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà: Ông Phạm Quốc Uy, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023, Toà án nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến tại điểm cầu trung tâm là Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T và điểm cầu thành phần là Nhà tạm giữ Công an huyện T: Vụ án án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Anh T**, sinh ngày 20 tháng 4 năm 19xx tại Hải Dương. Đăng ký thường trú: Thôn M, xã Quang Tr, huyện T, tỉnh Hải Dương; chỗ ở: Thôn R, xã Q, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Trung T (đã chết) và bà Nguyễn Thị C; có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 19xx và 02 con, con lớn sinh năm 20xx, con nhỏ sinh năm 20xx; tiền sự, tiền án: Không có; bị tạm giữ từ ngày 07/12/2022 đến ngày 15/12/2022 chuyển sang tạm giam đến nay, có mặt;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Văn C, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Thôn Th, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cuối tháng 11 năm 2022 Nguyễn Anh T tìm hiểu quy trình, cách thức sản xuất pháo nổ trên mạng Internet, rồi sử dụng điện thoại vào mạng Internet mua 03

quả pháo dạng hình bóng đèn điện tròn; 600g thuốc pháo nổ; 20m dây cháy chậm; giấy A4 có màu xanh, đỏ, tím; keo khô; keo 502 với giá 4.100.000 đồng, để sản xuất pháo nổ đốt trong dịp tết Nguyên đán.

Sau khi mua được nguyên liệu, T sản xuất pháo nổ thành phẩm bằng cách cuộn giấy A4 quanh ống kim loại, dùng tay lăn đi, lăn lại, dùng keo dán cố định, rồi dùng máy cắt cắt thành ống pháo dài 4,7cm và 10,5cm. Sau đó, T dùng thanh kim loại hình chữ T ấn mép một đầu ống pháo lại, nhả keo 502 vào một đầu ống pháo để bịt kín đầu, dùng miếng nhựa xúc thuốc pháo đổ vào ống pháo, cho dây cháy chậm vào trong ống pháo, dùng cát và keo 502 gắn kín đầu pháo còn lại. T dùng giấy nilon bọc thực phẩm quấn quanh 07 quả pháo thành phẩm tạo thành một chùm. Hồi 19 giờ 45 phút ngày 06/12/2022, khi Nguyễn Anh T đang sản xuất pháo nổ tại cửa hàng bán vật liệu xây dựng C H ở thôn Th, xã T, huyện T, thì bị tổ công tác Công an huyện T phát hiện, kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ: 03 quả pháo dạng hình bóng đèn điện tròn, có đường kính là 10cm và 3,8cm, thân dài 13cm, có gắn dây cháy chậm dài 64cm (mẫu số 01); 08 quả pháo thành phẩm màu đỏ, tím có đường kính 3,5cm, dài 10,5cm, gắn dây cháy chậm dài từ 07 đến 09cm; 01 quả pháo thành phẩm màu tím, đường kính 3cm, dài 6,5cm, gắn dây cháy chậm dài 7,5cm; 94 chùm, mỗi chùm có 07 quả pháo thành phẩm, đường kính 2cm, dài 4,7cm; 04 quả pháo thành phẩm có đường kính 02cm, dài 4,7cm, gắn dây cháy chậm dài 3cm (mẫu số 02); 42 chùm, mỗi chùm có 07 ống pháo, đường kính 2cm, dài 4,7cm; 159 ống pháo màu đỏ, tím có đường kính 2cm, dài 47cm; 05 ống pháo có đường kính 2cm, dài 4,7cm; 21 ống pháo có đường kính 2cm, dài 30cm; 02 ống pháo có đường kính 4cm, dài 21cm; 08 ống pháo có đường kính 3cm, dài 6,5cm (mẫu số 03); 01 hộp nhựa hình tròn màu trắng, bên trong chứa chất bột màu đen (mẫu số 4A); 01 hộp nhựa màu trắng, bên trong đựng chất bột màu xám tro (mẫu số 4B); 02 túi nilon, bên trong có chất bột màu đen (mẫu số 05); 130 đoạn dây cháy chậm; 05 tập giấy A4 (gồm 04 tập màu đỏ, 01 tập màu tím) và nhiều tờ giấy A4 màu đỏ, tím đã sử dụng; 12 lọ keo 502; 03 lọ keo khô; 02 chiếc kéo cắt giấy; 01 thanh kim loại hình chữ T; 01 ống kim loại dài 28,5cm; 01 máy cắt nhãn hiệu Kipor; 02 rổ nhựa màu đỏ; 02 lõi cuộn màng nilon bọc thực phẩm; 01 miếng nhựa; 01 cân loại 100kg.

Khám xét khẩn cấp nơi thường trú và chỗ ở của Nguyễn Anh T, nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu liên quan đến vụ án.

Tại Kết luận giám định số 05/KLGD-KTPL(CN) ngày 10/12/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng đã kết luận: “03 vật có dạng hình bóng đèn điện tròn, một đầu có gắn dây cháy chậm (mẫu số 01) gửi giám định là pháo hoa nổ, khi đốt hoặc kích hoạt pháo gây tiếng rít, tiếng nổ và hiệu ứng sắc màu, tổng khối lượng là 1,1kg; Các vật hình trụ tròn, vỏ ngoài bằng giấy màu đỏ, tím hai đầu được bịt kín, một đầu có gắn dây cháy chậm dài khoảng 5cm đến 10cm (mẫu số 02) gửi giám định là pháo nổ, khi đốt hoặc kích thích pháo gây tiếng nổ, tổng khối lượng 6,9kg; các vật hình trụ tròn, vỏ ngoài bằng giấy màu đỏ và tím, một đầu được bịt kín, một đầu để ống rỗng (mẫu số 03) gửi giám định là các ống pháo (pháo bán thành phẩm) khi đốt hoặc kích thích không gây tiếng nổ, tổng khối

lượng 5,4kg; Chất bột mịn màu đen (mẫu số 4A) gửi giám định là thuốc pháo nổ, khi đốt tạo ra phản ứng hoá học nhanh, mạnh, toả nhiều nhiệt sinh khí và tạo ra áp suất lớn gây ra tiếng nổ, tổng khối lượng 90gam; Chất bột màu xám tro (mẫu 4B) gửi giám định là thuốc pháo nổ, khi đốt tạo ra phản ứng hoá học nhanh, mạnh, toả nhiều nhiệt sinh khí và tạo ra áp suất lớn gây ra tiếng nổ, tổng khối lượng 124gam; Chất bột màu đen đựng trong 02 túi nilon (mẫu số 05) gửi giám định là Carbon (bột than), khi đốt trong điều kiện bình thường không gây cháy - nổ, tổng khối lượng 1988gam; Các đoạn dây vỏ bọc bằng nilon, trong có chất bột màu đen (mẫu số 06) gửi giám định là dây cháy chậm, có tổng khối lượng 18 gam”.

Công văn số 24/CV-PC09, ngày 07/01/2023 Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng trả lời như sau: “*Căn cứ vào đặc điểm cấu tạo vỏ ngoài, thành phần thuốc pháo có trong 03 quả pháo hoa nổ (mẫu số 01) so với quy trình và cách thức chế tạo pháo hoa nổ của Nguyễn Anh T đã trình bày thấy là không thể tạo ra được 03 quả pháo hoa nổ. Tổng chiều dài các đoạn dây cháy chậm của mẫu số 06 gửi giám định là 7,37m”.*

Tại Cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 04/4/2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố Nguyễn Anh T về tội Sản xuất hàng cấm, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Nguyễn Anh T đều khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên và khai: Khoảng đầu năm 2022 anh Phạm Văn C, là chủ cửa hàng bán vật liệu xây dựng “C H” ở thôn Th, xã T, huyện T có thuê T chở nguyên vật liệu và giao chìa khoá cửa hàng để T quản lý, chở vật liệu xây dựng, nên anh C không biết việc T sản xuất pháo nổ. Đối với chiếc điện thoại T dùng để liên lạc, mua nguyên liệu sản xuất pháo nổ đã bị rơi mất trước khi bị Công an bắt quả tang. Mục đích T sản xuất pháo nổ để đốt vào dịp tết Nguyên đán năm 2023, ngoài ra không còn mục đích nào khác.

Anh Phạm Văn C khai: Khoảng đầu năm 2022, anh C có thuê và giao chìa khoá cửa hàng bán nguyên vật liệu xây dựng “C H” cho Nguyễn Anh T; T có trách nhiệm chở nguyên vật liệu và quản lý cửa hàng cho anh C. Anh C ít khi đến cửa hàng nên không biết T sản xuất pháo nổ ở đó.

Kiểm sát viên khẳng định: Cáo trạng số 14/CT-VKS, ngày 04/4/2023 truy tố Nguyễn Anh T về tội Sản xuất hàng cấm, theo điểm c khoản 1 Điều 190 BLHS là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội. Căn cứ tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt Nguyễn Anh T từ 18 đến 24 tháng tù về tội Sản xuất hàng cấm. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 35, khoản 4 Điều 190 BLHS, phạt bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng, nộp vào ngân sách nhà nước. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy 02 (Hai) hộp giấy niêm phong chứa mẫu vật còn lại sau giám định gồm: 01 (Một) hộp giấy bên trong có 0,4 kg pháo hoa nổ; 6,4kg pháo nổ; 199 gam thuốc pháo nổ; 1935 gam Carbon (bột than); 7,37m dây cháy chậm; 01 (Một) hộp giấy bên trong có 5,0kg ống pháo; 05 tập giấy A4 (gồm 04 tập màu

đỏ, 01 tập màu tím) và giấy A4 đã qua sử dụng; 12 lọ keo 502; 03 lọ keo khô; 01 chiếc kéo cắt giấy; 01 thanh kim loại hình chữ T; 01 ống kim loại dài 28,5cm; 02 chiếc rô nhựa màu đỏ; 02 lõi cuộn màng nilon bọc thực phẩm; 01 miếng nhựa. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (Một) máy cắt nhãn hiệu Kipor. Trả lại anh Phạm Văn C 01 (Một) cân loại 100kg và 01 (Một) chiếc kéo vỏ bọc cầm tay màu xanh. Toàn bộ vật chứng đã được bàn giao tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Anh T phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu được và kết luận giám định. Do đó, có đủ sở kết luận: Khoảng cuối tháng 11/2022, Nguyễn Anh T đã mua 600 gam thuốc pháo nổ, 20m dây cháy chậm, giấy A4, giấy nilon, keo khô, keo 502 để sản xuất trái phép 6,9 kg pháo nổ và 5,4kg pháo nổ bán thành phẩm tại cửa hàng bán vật liệu xây dựng “C H” ở thôn Th, xã T, huyện T, mục đích là để đốt vào dịp tết Nguyên đán năm 2023. Hành vi này của Nguyễn Anh T đã phạm tội Sản xuất hàng cấm, vi phạm điểm c khoản 1 Điều 190 BLHS.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý, sản xuất, kinh doanh pháo nổ; là nguyên nhân làm mất trật tự - an toàn xã hội. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định mới đảm bảo giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền sự, tiền án, phạm tội lần đầu; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Căn cứ tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử cho rằng, bị cáo phạm tội lần đầu nên xử phạt bị cáo hình phạt ở mức khởi điểm mà Kiểm sát đề nghị là thỏa đáng.

[6] Trong vụ án này, Nguyễn Anh T tàng trữ trái phép 03 quả pháo hoa nổ, tổng khối lượng là 1,1kg; 214gam thuốc pháo nổ và 7,37m dây cháy chậm, không

đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ hàng cấm và tội Tàng trữ, sử dụng trái phép vật liệu nổ, nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T đã ra quyết định xử phạt hành chính. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T chưa xác định được người bán thuốc pháo nổ, dây cháy chậm và 03 quả pháo hoa nổ cho Nguyễn Anh T, nên tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau. Đối với anh Phạm Văn C, mặc dù cửa hàng bán vật liệu xây dựng “C H” là của anh C; tuy nhiên anh C đã giao cho Nguyễn Anh T quản lý, bản thân anh C không biết việc T sản xuất pháo nổ ở cửa hàng. Do đó, Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh C là có căn cứ.

[7] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 35, khoản 4 Điều 190 BLHS, xét thấy bị cáo có nghề nghiệp, thu nhập nên cần phạt bị cáo 20.000.000 đồng để nộp vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

[8] Về vật chứng: Xét thấy 02 hộp giấy niêm phong chứa mẫu vật còn lại sau giám định gồm: 01 hộp giấy bên trong có 0,4kg pháo hoa nổ; 6,4kg pháo nổ; 199gam thuốc pháo nổ; 1935gam Carbon (bột than); 7,37m dây cháy chậm; 01 hộp giấy bên trong có 5,0 kg ống pháo; 05 tập giấy A4 (gồm 04 tập màu đỏ, 01 tập màu tím) và giấy A4 đã sử dụng; 12 lọ keo 502; 03 lọ keo khô; 01 chiếc kéo cắt giấy; 01 thanh kim loại hình chữ T; 01 ống kim loại dài 28,5cm; 02 chiếc rổ nhựa màu đỏ; 02 lõi cuộn màng nilon bọc thực phẩm; 01 miếng nhựa, đều là vật liệu, công cụ bị cáo đã sử dụng vào việc sản xuất pháp nổ, đến nay không còn giá trị sử dụng. Do đó, cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với 01 máy cắt nhãn hiệu Kipor còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước; 01 cân loại 100kg và 01 chiếc kéo vỏ bọc cầm tay màu xanh là của anh Phạm Văn C nên cần trả lại anh C là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 47 BLHS.

[9] Về án phí: Căn cứ quy định tại Điều 6 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Anh T phải chịu 200.000 đồng, án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2, khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ Điều 6 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án,

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 18 (Muời tám) tháng tù về tội Sản xuất hàng cấm. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 07/12/2022.

- Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Anh T 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu) đồng, nộp vào ngân sách nhà nước.

2. Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 02 (Hai) hộp giấy niêm phong chứa mẫu vật còn lại sau giám định gồm: 01 (Một) hộp giấy bên trong có 0,4 kg pháo hoa nổ; 6,4kg pháo nổ; 199gam thuốc pháo nổ; 1935gam Carbon (bột than); 7,37m dây cháy chậm; 01 (Một) hộp giấy bên trong có 5,0kg ống pháo; 05 tập giấy A4 (gồm 04 tập màu đỏ, 01 tập màu tím) và giấy A4 đã sử dụng; 12 lọ keo 502; 03 lọ keo khô; 01 chiếc kéo cắt giấy; 01 thanh kim loại hình chữ T; 01 ống kim loại dài 28,5cm; 02 chiếc rô nhựa màu đỏ; 02 lõi cuộn màng nilon bọc thực phẩm; 01 miếng nhựa. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (Một) máy cắt nhãn hiệu Kipor. Trả lại anh Phạm Văn C 01 (Một) cân loại 100kg và 01 (Một) chiếc kéo vỏ bọc cầm tay màu xanh. Toàn bộ vật chứng đã được bàn giao tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Anh T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng, án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Anh T, anh Phạm Văn C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện T;
- Cơ quan THAHS Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Chi

